

Số: 1289 /KH-SNV

Nam Định, ngày 19 tháng 12 năm 2017



KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 14/8/2017 về nâng cao Chỉ số CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2017-2020, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định năm 2017 và năm 2018, Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2018, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, củng cố, kiện toàn bộ máy, tổ chức, nâng cao năng lực, trình độ và ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị năm 2017, Kế hoạch số 78/KH-UBND v/v nâng cao Chỉ số CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2017-2020; kịp thời tháo gỡ những tồn tại và vướng mắc, qua đó đề ra những giải pháp để khắc phục nhằm thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2018 của tỉnh và của cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng việc đơn giản hóa, công khai, minh bạch và giải quyết TTHC; tăng cường việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC.

- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm và đạt hiệu quả cao.

- Quá trình kiểm tra đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực và không gây cản trở đến hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

II. Nội dung kiểm tra:

Trên cơ sở báo cáo tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2017 và tài liệu kiểm chứng của cơ quan, đơn vị, Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2017 và tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2018, như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.
2. Tình hình xây dựng, ban hành, triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2018 của cơ quan, đơn vị.
3. Tình hình triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và tỉnh ban hành.
4. Rà soát, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.
5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, sử dụng thư điện tử trong thực thi công vụ; cập nhật, cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử.

tử; sử dụng các phần mềm khác trong quản lý, điều hành và trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

6. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008: Tình hình duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng; số lượng quy trình, bao phủ bao nhiêu % TTHC.

7. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, cụ thể:

- Bộ trí lãnh đạo phụ trách, quyết định cử công chức và thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho công chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- Việc ban hành Quy chế và quyết định các TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa theo quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của UBND tỉnh.

- Tình hình công khai, minh bạch các TTHC còn hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết, việc công khai đường dây nóng số điện thoại, Email của các cấp theo quy định và công khai phí, lệ phí.

- Số lượng lĩnh vực và TTHC của từng lĩnh vực được giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; số lượng TTHC chưa được giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, lý do chưa được giải quyết.

- Số lượng TTHC của từng lĩnh vực được giải quyết theo cơ chế một cửa, trong đó: sớm hạn, đúng hạn và quá hạn (lý do quá hạn).

- Cơ sở vật chất: Nơi đón tiếp diện tích m², số máy vi tính, bàn ghế làm việc, ghế ngồi chờ của tổ chức, công dân, sổ sách theo dõi. Riêng cấp huyện có biểu thống kê các tiêu chí trên của các xã, phường, thị trấn kèm theo).

- Thời gian giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và tình hình thực hiện giải quyết TTHC vào sáng ngày thứ 7 theo Quyết định số 14/2010/QĐ-TTg ngày 12/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Công tác thông tin, tuyên truyền: Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 36a/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, các Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh, các Chỉ thị, kế hoạch, quyết định về thực hiện các lĩnh vực TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, thông tin tuyên truyền và kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị.

9. Thành lập các đoàn kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị trực thuộc và báo cáo kết quả kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc.

10. Đánh giá chung tình hình thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2017 và những đề xuất, kiến nghị những giải pháp nhằm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2018 tại cơ quan, đơn vị.

11. Tình hình thực hiện việc xác định Chỉ số CCHC năm 2017 theo Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 910/HD-SNV ngày 01/9/2017 của Sở Nội vụ.

12. Đánh giá việc thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2017-2020.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố lập báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC chính năm 2017 gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) **chậm nhất là ngày 26/01/2018**, gồm: Báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện công tác CCHC của năm 2017, tình hình triển khai Kế hoạch CCHC năm 2018 và kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2017 và tài liệu kiểm chứng kèm theo.

2. Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh; Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh tiến hành kiểm tra công tác CCHC năm 2018 tại 05 huyện, thành phố và 06 sở, ban, ngành.

Danh sách các cơ quan, đơn vị và lịch kiểm tra thực tế tại cơ quan, đơn vị sẽ thông báo sau.

3. Sở Nội vụ tổng hợp kết quả kiểm tra CCHC, kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2017 của các cơ quan, đơn vị để Hội đồng thẩm định của tỉnh thẩm định kết quả xác định Chỉ số CCHC năm 2017 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện, TP NĐ;
- Các Sở, ban, ngành;
- Website SNV;
- Lưu VP, phòng CCHC.



Vũ Văn Rung